SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC NGŨ HÀNH SƠN

Số: 124/BC-TTYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngũ Hành Sơn, ngày 21 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng kết việc thi hành pháp luật và đề xuất điều chỉnh, bổ sung Thông tư số 07/2023/TT-BYT

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Công văn số 433/SYT-NVY ngày 16/01/2026 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc tổng kết việc thi hành và lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Thông tư số 07/2023/TT-BYT;

Trung tâm Y tế khu vực Ngũ Hành Sơn báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật và bảng khảo sát đề xuất chỉnh sửa, bổ sung Thông tư số 07/2023/TT-BYT, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các chính sách/dự thảo (nếu có)

- Quốc tế: Công tác phòng, chống HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục (LTQĐTD) đang chuyển mạnh từ mô hình giám sát truyền thống sang giám sát dựa trên nguy cơ, dữ liệu liên thông, can thiệp sớm, phù hợp với chiến lược toàn cầu chấm dứt AIDS vào năm 2030 của UNAIDS và WHO. Yêu cầu đặt ra là hệ thống giám sát phải chuẩn hóa, kịp thời, chính xác, đồng thời đảm bảo bảo mật thông tin cá nhân.

- Trong nước: Việt Nam đang thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2030; đồng thời triển khai sắp xếp tổ chức y tế địa phương, chuyển chức năng dự phòng về Trung tâm Y tế khu vực và Trạm Y tế xã. Trong bối cảnh đó, Thông tư số 07/2023/TT-BYT là căn cứ pháp lý quan trọng nhằm thống nhất quy trình, phương pháp giám sát dịch tễ học HIV/AIDS và LTQĐTD trên toàn quốc.

- Phường Ngũ Hành Sơn: địa bàn tương đối rộng, nhiều khu du lịch nghỉ dưỡng, có biến động lao động và dân di cư, tiềm ẩn nguy cơ HIV/AIDS và các bệnh LTQĐTD. Công tác giám sát chủ yếu do Trung tâm Y tế khu vực và Trạm Y tế phường thực hiện, nhân lực còn kiêm nhiệm, nguồn lực hạn chế. Yêu cầu của Thông tư 07/2023/TT-BYT phù hợp xu hướng trong nước và quốc tế nhưng cần vận dụng linh hoạt theo đặc thù địa bàn. Việc thi hành Thông tư tại phường Ngũ Hành Sơn đòi hỏi chuẩn hóa quy trình, tăng phối hợp tuyến khu vực, tuyến xã, bảo đảm số liệu chính xác, khả thi trong điều kiện thực tế

2. Quá trình thực hiện tổng kết

- Rà soát toàn bộ hoạt động triển khai Thông tư số 07/2023/TT-BYT từ khi

ban hành đến nay.

- Tổng hợp ý kiến từ các khoa/phòng chuyên môn, đặc biệt là Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS – YTCC và Dinh dưỡng, Trạm Y tế phường.

- Đánh giá mức độ phù hợp, khả thi của các quy định về quy trình, phương pháp giám sát trong điều kiện thực tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

- Sau khi Thông tư số 07/2023/TT-BYT được ban hành, đơn vị đã tổ chức quán triệt, triển khai nội dung Thông tư đến các khoa/phòng liên quan, đặc biệt là Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS – YTCC và Dinh dưỡng, Trạm Y tế.

- Lồng ghép nội dung Thông tư vào kế hoạch hoạt động phòng, chống HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục hằng năm.

- Cử cán bộ y tế tham gia các lớp tập huấn về hướng dẫn quy trình, phương pháp giám sát dịch tễ học HIV/AIDS và giám sát các bệnh lây truyền qua đường tình dục do tuyên trên tổ chức (nếu có).

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

- Ưu điểm:

+ Chuẩn hóa khái niệm, quy trình và phương pháp giám sát HIV/AIDS và LTQĐTD.

+ Tạo hành lang pháp lý rõ ràng cho việc thu thập, quản lý và báo cáo số liệu.

+ Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ y tế trong công tác giám sát dịch tễ.

+ Thông tư tập trung vào các đối tượng nguy cơ cao, đa dạng hóa phương pháp tiếp cận (tư vấn, xét nghiệm, giám sát dịch tễ), tăng cường kết nối dịch vụ, và linh hoạt triển khai ở các địa bàn khó khăn, giúp phát hiện sớm, điều trị kịp thời, và kiểm soát dịch bệnh hiệu quả hơn theo các mục tiêu quốc gia (90-90-90), đặc biệt nhấn mạnh vào các nhóm như MSM, người bán dâm, người chuyển giới, người tiêm chích ma túy.

+ Phạm vi đối tượng rộng và ưu tiên: Mở rộng giám sát đến các nhóm đối tượng nguy cơ cao (MSM, chuyển giới, người sử dụng ma túy, mại dâm, gia đình người nhiễm, người có triệu chứng, phạm nhân...) và các đối tượng di biến động, người mắc bệnh lao, giúp phát hiện trường hợp mới và can thiệp sớm.

+ Phương pháp đa dạng & linh hoạt: Kết hợp tư vấn trước và sau xét nghiệm, xét nghiệm HIV, thu thập chỉ số dịch tễ học, cho phép tiếp cận nhiều người hơn.

+ Tăng cường kết nối dịch vụ: Chú trọng kết nối từ phòng ngừa, tư vấn, xét nghiệm đến điều trị ARV và hỗ trợ xã hội, tạo thành một chuỗi chăm sóc liền mạch.

+ Triển khai ở tuyến cơ sở: Phân cấp điều trị, mở rộng chăm sóc tại nhà và cộng đồng, kết hợp y tế tư nhân, giúp người bệnh tiếp cận dịch vụ dễ dàng hơn.

+ Đa dạng mô hình tiếp cận: Khuyến khích đa dạng dịch vụ tư vấn, xét nghiệm (tại y tế, cộng đồng, tự xét nghiệm) và các giải pháp giảm tác hại, phòng ngừa, đáp ứng nhu cầu thực tế.

+ Theo dõi, dự báo sát tình hình: Thu thập và báo cáo chỉ số dịch tễ học chính xác, giúp dự báo và đưa ra biện pháp can thiệp kịp thời, hiệu quả.

+ Ứng dụng công nghệ & sáng kiến mới: Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, sáng kiến mới trong phòng chống HIV/AIDS.

- Bất cập, hạn chế:

+ Thông tư để thực hiện được cần yêu cầu về năng lực công nghệ và nhân lực tại địa phương, nguy cơ bỏ sót các trường hợp chưa được chẩn đoán, thách thức trong việc thu thập dữ liệu liên tục từ nhiều nguồn, và đảm bảo bảo mật thông tin bệnh nhân, đồng thời cần tích hợp hiệu quả với hệ thống y tế cơ sở và chương trình phòng chống HIV/AIDS đang triển khai.

+ Yêu cầu công nghệ, kỹ năng sử dụng hệ thống thông tin và nhân lực có trình độ cao có thể là rào cản đối với các địa phương còn hạn chế.

+ Việc kết nối nhiều nguồn dữ liệu khác nhau (lâm sàng, xét nghiệm, phòng xét nghiệm) có thể dẫn đến sai sót, thiếu sót thông tin, ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo giám sát.

+ Mặc dù mở rộng, việc bao quát đầy đủ các nhóm nguy cơ cao và các khu vực khó tiếp cận vẫn là thách thức để đảm bảo không bỏ sót ca bệnh.

+ Việc thu thập và chia sẻ dữ liệu lớn đòi hỏi các biện pháp bảo mật chặt chẽ để bảo vệ danh tính và thông tin nhạy cảm của người nhiễm.

+ Cần sự phối hợp nhịp nhàng giữa các tuyến y tế (xã, huyện, tỉnh) và các ban ngành liên quan, cũng như tích hợp với các chương trình y tế khác.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Khó khắn, vướng mắc

+ Việc duy trì hệ thống giám sát phức tạp, liên tục cần nguồn kinh phí ổn định cho đào tạo, công nghệ và nhân sự.

+ Thiếu nguồn lực tài chính và nhân sự có chuyên môn sâu, hệ thống báo cáo chưa thực sự kết nối, tính tuân thủ của người nhiễm HIV còn hạn chế, công tác phối hợp liên ngành và việc cập nhật công nghệ, phương pháp mới còn chậm, dẫn đến việc giám sát toàn diện và hiệu quả còn nhiều thách thức tại địa phương

+ Thiếu cán bộ y tế được đào tạo chuyên sâu về giám sát HIV/AIDS, đặc biệt ở tuyến Trạm Y tế phường, hầu hết các chuyên trách đều làm nhiệm vụ kiêm nhiệm và lớn tuổi, chủ yếu làm nhiều về chuyên môn y tế không có nhiều kinh nghiệm trong công nghệ thông tin.

+ Nguồn kinh phí cho hoạt động giám sát, quản lý, xét nghiệm còn hạn chế

+ Việc quản lý, theo dõi người nhiễm HIV tuân thủ điều trị ARV còn khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả giám sát và phòng lây nhiễm.

+ Việc phát hiện các ca nhiễm mới, đặc biệt trong các nhóm nguy cơ cao, còn hạn chế.

+ Công tác phối hợp giữa ngành Y tế với các ban ngành khác (Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, Tư pháp...) trong quản lý đối tượng và phòng chống HIV/AIDS còn gặp nhiều rào cản.

- Nguyên nhân:

+ Tuyến cơ sở còn thiếu trang thiết bị, nhân lực được đào tạo chuyên sâu để thực hiện các kỹ thuật giám sát mới (như giám sát tải lượng virus HIV) theo yêu cầu của Thông tư.

+ Số lượng cán bộ y tế có kỹ năng về dịch tễ học HIV/AIDS còn hạn chế, đặc biệt ở tuyến y tế dự phòng cơ sở.

+ Nguồn kinh phí cho các hoạt động giám sát (khảo sát, xét nghiệm, tập huấn, trang thiết bị) còn eo hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu.

+ Việc tiếp cận và thu thập thông tin hành vi từ nhóm MSM, người tiêm chích ma túy, phụ nữ bán dâm gặp rào cản về tâm lý, sự tin tưởng.

+ Một số quy trình giám sát (ví dụ: giám sát trọng điểm, giám sát hành vi) cần được điều chỉnh phù hợp hơn với tình hình thực tế ở từng địa phương.

+ Các tổ chức cộng đồng và chính người nhiễm HIV chưa tham gia sâu vào các hoạt động giám sát, làm giảm tính toàn diện của dữ liệu.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

- Gia tăng nhu cầu giám sát tích hợp HIV/AIDS với các bệnh truyền nhiễm khác.

- Yêu cầu ứng dụng công nghệ số, phần mềm quản lý dữ liệu tập trung.

- Đòi hỏi tăng cường bảo mật thông tin cá nhân trong bối cảnh chia sẻ dữ liệu.

5. Những nội dung khác (nếu có)

- Cần tăng cường đào tạo, tập huấn lại cho cán bộ y tế tuyến cơ sở khi có điều chỉnh Thông tư.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Cần thường xuyên cập nhật quy trình, phương pháp và công nghệ mới để theo kịp sự thay đổi của dịch bệnh và khoa học.

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách.

- Tăng cường đầu tư nguồn lực.

- Đào tạo, nâng cao năng lực nhân lực.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và phối hợp.

IV. Ý KIẾN CHỈNH SỬA THÔNG TƯ SỐ 07/2023/TT-BYT

(Đính kèm phụ lục bảng khảo sát ý kiến chỉnh sửa)

Trên đây là Báo tổng kết việc thi hành pháp luật và bảng khảo sát đề xuất chỉnh sửa, bổ sung Thông tư số 07/2023/TT-BYT của Trung tâm Y tế khu vực Ngũ Hành Sơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, KSBT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC NGŨ HÀNH SƠN

Phạm Văn Dũng

oanhntk6 - 08/10/2026 10:44:01 - oanhntk6 - oanhntk6 - oanhntk6

Phụ lục

BẢNG KHẢO SÁT XIN Ý KIẾN CHỈNH SỬA THÔNG TƯ SỐ 07/2023/TT-BYT ngày 04/4/2023
về Hướng dẫn quy trình, phương pháp giám sát dịch tễ học HIV/AIDS và giám sát các bệnh lây truyền qua đường tình dục
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 124/BC-TTYT ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Ngũ Hành Sơn)

Điều, khoản	Quy định hiện nay tại Thông tư số 07/2023/TT-BYT	Nội dung phù hợp *(đánh dấu (x) vào mục phù hợp)*	Nội dung cần chỉnh sửa *(đánh dấu (x) vào mục cần chỉnh sửa)*	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung cụ thể	Lý do chỉnh sửa
Chương I	**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**				
1	Phạm vi điều chỉnh	x			
2	Giải thích từ ngữ	x			
Chương II	**PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH GIÁM SÁT DỊCH TỄ HỌC HIV/AIDS**				
Mục I	**GIÁM SÁT PHÁT HIỆN NHIỄM HIV**				
1	Phương pháp giám sát phát hiện nhiễm HIV	x			
2	Quy trình tư vấn, xét nghiệm phát hiện nhiễm HIV	x			
3	Quy trình thu thập, tổng hợp và báo cáo về chỉ số dịch tễ học HIV/AIDS	x			
4	Quy trình thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính cho cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ giám sát dịch tễ học HIV/AIDS	x			
Mục II	**GIÁM SÁT CA BỆNH HIV/AIDS**				
1	Phương pháp giám sát ca bệnh HIV/AIDS	x			
2	Quy trình quản lý thông tin của người được xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	x			

3	Quy trình quản lý thông tin người nhiễm HIV đang điều trị HIV/AIDS	x			
4	Quy trình quản lý thông tin người nhiễm HIV tử vong	x			
5	Báo cáo tổng hợp số liệu giám sát ca bệnh HIV/AIDS	x			
Mục II	**GIÁM SÁT TRỌNG ĐIỂM**				
1	Phương pháp giám sát trọng điểm	x			
2	Quy trình tổ chức triển khai giám sát trọng điểm	x			
3	Tần suất, thời gian thực hiện giám sát trọng điểm	x			
4	Tiêu chí lựa chọn địa điểm giám sát trọng điểm	x			
5	Tiêu chí lựa chọn, cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu giám sát trọng điểm	x			
6	Báo cáo tổng hợp số liệu giám sát trọng điểm				
Chương III	**GIÁM SÁT PHÁT HIỆN CÁC BỆNH LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC**				
1	Phương pháp giám sát phát hiện các bệnh lây truyền qua đường tình dục	x			
2	Quy trình thu thập thông tin giám sát phát hiện các bệnh lây truyền qua đường tình dục	x			
3	Nội dung thu thập thông tin về dịch tễ học của người mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục	x			
4	Tần suất, thời gian chốt số liệu và phương thức báo cáo	x			

oanhntk6 - 05/10/2026 10:44:01 - oanhntk6 - oanhntk6 - oanhntk6

5	Quy trình báo cáo giám sát phát hiện các bệnh lây truyền qua đường tình dục	x			
Chương IV	**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**				
1	Tổ chức thực hiện	x			
2	Hiệu lực thi hành	x			
3	Trách nhiệm thi hành	x			
	PHỤ LỤC				
Phụ lục 01	Mẫu báo cáo giám sát phát hiện nhiễm hiv	x			
Phụ lục 02	Mẫu báo cáo người nhiễm hiv đang được điều trị HIV/AIDS	x			
Phụ lục 03	mẫu báo cáo người nhiễm HIV tử vong	x			
Phụ lục 04	Mẫu báo cáo tổng hợp số liệu giám sát ca bệnh HIV/AIDS	x			
Phụ lục 05	Mẫu báo cáo tổng hợp kết quả giám sát trọng điểm HIV, giám sát trọng điểm bệnh giang mai	x			
Phụ lục 06	Mẫu báo cáo chi tiết kết quả giám sát trọng điểm HIV, giám sát trọng điểm bệnh giang mai	x			
Phụ lục 07	Mẫu kết quả giám sát trọng điểm nhóm khác	x			
Phụ lục 08	Mẫu báo cáo kết quả giám sát trọng điểm	x			
Phụ lục 09	Mẫu báo cáo các bệnh lây truyền qua đường tình dục theo căn nguyên	x			
Phụ lục 10	Mẫu báo cáo các bệnh lây truyền qua đường tình dục theo hội chứng	x			
Phụ lục 11	Mẫu báo cáo kết quả xét nghiệm các bệnh lây truyền qua đường tình dục	x			
	Đề xuất chỉnh sửa Quy định khác liên quan Thông tư				

oanhntk6 - 06/10/2026 10:44:01 - oanhntk6 - oanhntk6 - oanhntk6